

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 533/2020/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2020, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu:

Anh Đỗ Văn H, sinh ngày 15/12/1988.

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 8, D2, Tổ 5, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Chị Trương Thúy A, sinh ngày 24/9/1993.

Đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn Trung Thôn, xã Nhị Khê, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Hai bên xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh Đỗ Văn H và chị Trương Thúy A cùng đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: anh Đỗ Văn H và chị Trương Thúy A thống nhất xác định vợ chồng có 01 con chung là cháu Trương Khánh V, sinh ngày 16/4/2018. Hiện nay cháu Vy đang ở với chị A. Sau khi ly hôn anh chị thống nhất để chị A được tiếp tục chăm

sóc, nuôi dưỡng con chung. Anh H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con với chị A là 2.000.000 đồng/ 1 tháng bắt đầu từ tháng 9/2020.

[3]. Về tài sản chung: anh Đỗ Văn H và chị Trương Thúy A thống nhất xác nhận, tài sản chung vợ chồng không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về vay nợ chung: anh Đỗ Văn H và chị Trương Thúy A thống nhất xác nhận, không có vay nợ chung.

[5]. Về lệ phí: anh Đỗ Văn H và chị Trương Thúy A thống nhất thỏa thuận anh H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và gia đình.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* anh Đỗ Văn H và chị Trương Thúy A thuận tình ly hôn.
- *Về con chung:* anh Đỗ Văn H và chị Trương Thúy A có 01 con chung là cháu Trương Khánh V, sinh ngày 16/4/2018. Hiện nay cháu V đang ở với chị A. Sau khi ly hôn giao con chung Trương Khánh V, sinh ngày 16/4/2018 cho chị Trương Thúy A được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con chung trưởng thành hoặc có quyết định thay đổi khác của pháp luật.
- *Về phân cấp dưỡng:* Anh Đỗ Văn H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung với chị Trương Thúy A là 2.000.000đồng/ 1 tháng bắt đầu từ tháng 9/2020 cho đến khi con chung trưởng thành hoặc có quyết định thay đổi khác của pháp luật.
- *Về tài sản chung:* Không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.
- *Về vay nợ chung:* Không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: anh Đỗ Văn H tự nguyện chịu 300.000đồng lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và gia đình (Được đối trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh H đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009359 ngày 14 tháng 8 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận :

- TAND TP Hà Nội ;
- VKSND quận Hà Đông;
- THADS quận Hà Đông;
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG
Thẩm phán

Nguyễn Thị Thanh Huyền